

**THÔNG TƯ**

**Quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ  
của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành về y tế**

*Căn cứ Luật thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động Thanh tra y tế;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành về y tế.*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, trang phục và thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành về y tế (sau đây gọi chung là công chức thanh tra chuyên ngành y tế) của Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế và Chi cục thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Sở Y tế) được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về y tế.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với công chức thanh tra chuyên ngành y tế, thủ trưởng các Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế và Chi cục thuộc Sở Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về y tế.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ**

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn của công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

Công chức thanh tra chuyên ngành y tế thuộc biên chế của Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và Chi cục thuộc Sở Y tế được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có đủ các tiêu chuẩn cụ thể sau đây:

1. Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 12 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.

2. Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên phù hợp với chuyên môn thuộc ngành, lĩnh vực được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

3. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành.

#### **Điều 4. Phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Tổng cục trưởng Tổng cục, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế và Chi cục trưởng Chi cục thuộc Sở Y tế quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế cho công chức tại đơn vị mình.

2. Hồ sơ, thủ tục trong việc phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế:

Công chức có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 Thông tư này được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế theo hồ sơ, thủ tục sau đây:

a) Hồ sơ bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định;

- Văn bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành (bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra (bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

b) Thủ tục phân công:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Chi cục trưởng ban hành quyết định phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế tại đơn vị mình.

### **Chương III**

## **TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ**

### **Điều 5. Tiêu chuẩn và niên hạn sử dụng trang phục**

1. Công chức thanh tra chuyên ngành y tế được cấp trang phục, bao gồm: Mũ kêpi, phù hiệu, tiết ve áo, cấp hiệu, quần áo thu đông, áo măng tô, áo sơ mi dài tay, quần áo xuân hè ngắn tay, thắt lưng da, giày da, dép quai hậu, bút tất, cà vạt, áo mưa, cặp tài liệu.

2. Việc quản lý, cấp phát, niên hạn sử dụng trang phục của công chức thanh tra chuyên ngành y tế được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ về chế độ quản lý, cấp phát trang phục đối với thanh tra viên, cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan thanh tra nhà nước.

3. Người được cấp trang phục để sử dụng khi thi hành công vụ, ngày lễ, ngày truyền thống; có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản trang phục theo quy định của Nhà nước; nghiêm cấm sử dụng trang phục không đúng mục đích, để vụ lợi.

### **Điều 6. Phù hiệu thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Phù hiệu là biểu tượng của thanh tra chuyên ngành y tế, phù hiệu được gắn trên mũ Kêpi, tiết ve áo, vai áo. Mẫu phù hiệu thanh tra chuyên ngành y tế theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Phù hiệu thanh tra chuyên ngành y tế hình tròn, có hai vòng đồng tâm, ở chính giữa là khối màu vàng, hình thanh gươm có phần đốc gươm hướng lên trên và 2 con rắn quấn hai bên. Phía dưới khối thanh gươm và 2 con rắn là dòng chữ "THANH TRA Y TẾ" màu trắng in trên biểu tượng cái khiên màu đỏ nhìn theo chiều thẳng đứng và hình tượng một cuốn sách đang mở sang hai phía. Phía trên là dòng chữ "Bộ Y tế" hoặc "Sở Y tế" màu vàng, bao xung quanh là hai bông lúa màu vàng trên nền vòng tròn màu xanh. Tất cả khối hình mẫu trên được làm bằng kim loại không gỉ, dập nổi các vòng tròn, chữ viết, biểu tượng thanh tra chuyên ngành y tế.

a) Phù hiệu gắn trên mũ Kêpi: Phù hiệu gắn trên mũ Kêpi có đường kính bằng 35 mm, gắn cùng với 02 cánh tùng màu vàng hai bên.

b) Phù hiệu gắn ve áo:

Tiết gắn ve áo làm bằng vải sợi tổng hợp màu ghi sẫm (tiết gắn ve áo của Lãnh đạo Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế có chất liệu bằng dạ), hình bình hành có kích thước các cạnh 55 mm x 35 mm, ở giữa gắn phù hiệu có đường kính 18 mm.

c) Phù hiệu gắn vai áo: Thêu bằng vải sợi tổng hợp màu ghi sẫm, hình khiên có chiều ngang bằng 70 mm, chiều cao bằng 90 mm. Chính giữa thêu phù hiệu Thanh tra y tế đường kính bằng 35 mm. Xung quanh hình khiên viền ni màu vàng rộng 1,5 mm.

3. Các phù hiệu gắn trên mũ, tiết ve áo phải có ốc vít hoặc ghim cài đảm bảo gắn chắc chắn vào mũ, ve áo; phù hiệu gắn vai áo phải được may liền với áo. Các đường nét trên phù hiệu phải rõ ràng, chữ phải rõ và đủ dấu.

### **Điều 7. Cấp hiệu thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Cấp hiệu thanh tra chuyên ngành y tế được gắn trên hai cầu vai áo để phân biệt các chức danh lãnh đạo Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế và lãnh đạo Vụ thuộc Tổng cục, lãnh đạo phòng thuộc Cục, lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo phòng thuộc Chi cục và công chức thanh tra chuyên ngành y tế khi làm nhiệm vụ. Mẫu cấp hiệu thanh tra chuyên ngành y tế theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Cấp hiệu thanh tra chuyên ngành gắn trên cầu vai áo được làm bằng vải sợi tổng hợp (chất liệu dạ đối với cấp hiệu lãnh đạo Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế) màu ghi sẫm dài 120 mm, đầu ngoài rộng 50 mm, đầu trong rộng 40 mm, độ chéch đầu nhọn 18 mm, xung quanh có đường viền màu bạc (màu vàng bằng kim loại đối với cấp hiệu lãnh đạo Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế) rộng 1,5 mm. Các vạch bằng kim loại ngang màu bạc rộng 5 mm, các vạch cách nhau 5 mm, đầu phía trong có cúc bằng kim loại dập nổi ngôi sao màu bạc hoặc màu vàng đối với cấp hiệu lãnh đạo Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế. Các ngôi sao kim loại, vạch ngang thể hiện ngạch, bậc công chức thanh tra chuyên ngành cụ thể như sau:

a) Các ngôi sao bằng kim loại màu bạc thể hiện ngạch chuyên viên:

- Ngạch Chuyên viên hoặc tương đương (Công chức loại C): 1 sao.
- Ngạch Chuyên viên chính hoặc tương đương (công chức loại B): 2 sao.
- Ngạch Chuyên viên cao cấp hoặc tương đương (Công chức loại A): 3 sao.

b) Vạch ngang bằng kim loại màu bạc thể hiện chức danh theo cấp bậc chuyên viên, lãnh đạo Phòng thuộc Chi cục, lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo Phòng thuộc Cục, lãnh đạo Vụ thuộc Tổng cục:

- Công chức thanh tra chuyên ngành y tế thuộc Chi cục: Không có vạch ngang.

- Công chức thanh tra chuyên ngành y tế thuộc các Cục, Tổng cục và lãnh đạo Phòng thuộc Chi cục: 01 vạch ngang.

- Lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo Vụ thuộc Tổng cục, lãnh đạo Phòng thuộc Cục: 02 vạch ngang.

c) Cấp hiệu lãnh đạo Tổng cục, lãnh đạo Cục được làm bằng chất liệu dạ màu ghi sẫm, xung quanh có đường viền màu vàng, ở giữa gắn ngôi sao màu vàng, số lượng ngôi sao cụ thể quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều này.

### **Điều 8. Biểu hiệu thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Biểu hiệu thanh tra chuyên ngành y tế dùng cho công chức thanh tra chuyên ngành y tế khi thi hành công vụ. Mẫu biểu hiệu thanh tra chuyên ngành y tế theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Biểu hiệu thanh tra chuyên ngành y tế làm bằng chất liệu kim loại có bề mặt màu ghi sẫm, chữ màu vàng, kiểu chữ Times New Roman phủ mica toàn bộ bề mặt có kích thước 20 mm x 80 mm. Phía bên trái có phù hiệu Thanh tra y tế kích cỡ 15 mm x 15 mm. Phần còn lại kích cỡ 20 mm x 60 mm được bố trí: Phía trên ghi tên cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, cỡ chữ 11, in hoa; ở giữa có dòng chữ ghi rõ họ và tên của công chức, cỡ chữ 12, in hoa, đậm; phía dưới ghi chức danh hoặc ngạch, cỡ chữ 10, in hoa.

3. Vị trí biểu hiệu: Biểu hiệu được đeo trên nắp túi áo ngực bên trái. Cạnh dưới của Biểu hiệu công chức thanh tra chuyên ngành y tế sát với mép trên của nắp túi áo.

Khi có đeo Huân chương, Huy chương bên ngực trái thì biểu hiệu được đeo bên ngực phải.

### **Điều 9. Trang phục thanh tra chuyên ngành y tế**

Trang phục thanh tra chuyên ngành y tế bao gồm:

- Mũ Kêpi, mẫu theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

- Áo, quần, cà vạt, mẫu theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **1. Mũ Kêpi:**

Phần trên của mũ có màu ghi sẫm và phần lưỡi trai của mũ được bọc vải cùng màu với mũ. Cầu mũ có cùng tông màu với phần trên mũ, ở giữa là phù hiệu thanh tra chuyên ngành. Phía trên lưỡi trai viền cầu mũ bằng hai dải dây ni màu vàng nối với hai khuy bọc ni vàng.

2. Quần áo xuân - hè:

a) Màu vải: Ghi sáng.

b) Kiểu dáng:

- Quần áo nữ: Áo dáng ký giả, cổ kiểu Đức, cộc tay; thân trước bỏ 1 túi ngực bên trái, 2 túi hộp có nắp, 5 khuy, thân sau bỏ 4 mảnh. Quần ống đứng không ly, 2 túi chéo, cạp 4 cm.

- Quần áo nam: Áo dáng ký giả, cổ kiểu Đức, cộc tay, thân trước bỏ 01 túi ngực bên trái, 2 túi hộp có nắp, 5 khuy, thân sau bỏ sống lưng, xẻ tà. Quần ống đứng, 1 ly, 2 túi chéo, 1 túi bỏ sau, cạp 4 cm.

3. Quần áo thu - đông:

a) Màu vải: Ghi sẫm

b) Kiểu dáng:

- Quần áo nữ: Áo dáng vest, cổ 2 ve, tay măng sét to cài 1 khuy, vai có hai quai để cài cấp hiệu; thân trước bỏ 1 túi ngực bên trái, 2 túi cuốn, vạt tròn, 3 khuy, thân sau bỏ sống lưng. Áo trong là sơ mi trắng dài tay. Quần ống đứng không ly, 2 túi chéo, 1 túi bỏ sau, cạp 4 cm;

- Quần áo nam: Áo dáng vest, cổ 2 ve, vai có hai quai để cài cấp hiệu, tay măng sét cài 1 khuy; thân trước bỏ 1 túi ngực bên trái, 2 túi bỏ cuốn, vạt thẳng, 4 khuy, thân sau bỏ sống lưng, xẻ tà sau. Áo trong là sơ mi trắng dài tay. Quần ống đứng, 1 ly, 2 túi chéo, 1 túi bỏ sau, cạp 4 cm.

4. Áo khoác dạ mùa đông:

a) Màu vải: Ghi sẫm

b) Kiểu dáng:

- Áo măng tô nữ: Áo dài trên đầu gối 5 cm, cổ 2 ve, vạt thẳng; tay măng sét lật. Thân trước bỏ 1 túi ngực bên trái, 2 túi chéo, 3 khuy; thân sau bỏ sống lưng.

- Áo măng tô nam: Áo dài trên đầu gối 5 cm, cổ 2 ve, vạt thẳng; tay măng sét lật. Thân trước bỏ 1 túi ngực bên trái, 2 túi chéo, 3 khuy; thân sau bỏ sống lưng, xẻ tà.

Áo măng tô được khoác ngoài áo vest khi trời rét đậm.

5. Cà vạt cùng tông màu quần và áo vest nhưng đậm hơn. Dép quai hậu, thắt lưng và giày da màu đen, bít tất màu ghi sẫm.

**Điều 10. Kinh phí may, sắm trang phục và in thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Công chức thanh tra chuyên ngành y tế thuộc Tổng cục, Cục, Chi cục nào thì do Tổng cục, Cục, Chi cục đó bảo đảm từ nguồn ngân sách Nhà nước.

2. Hằng năm, Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế, Chi cục thuộc Sở Y tế lập dự toán kinh phí. Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế gửi Vụ Kế hoạch tài chính để tổng hợp, trình Bộ trưởng phê duyệt, cấp kinh phí cho việc may, sắm trang phục công chức thanh tra chuyên ngành và được giao cùng với giao dự toán chi ngân sách hàng năm. Chi cục trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt, cấp kinh phí cho việc may, sắm trang phục công chức thanh tra chuyên ngành y tế và được giao cùng với giao dự toán chi ngân sách hàng năm.

3. Kinh phí làm thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế để cấp cho công chức thanh tra chuyên ngành y tế do Bộ Y tế, Sở Y tế lập dự toán trên cơ sở đề nghị của Thanh tra Bộ Y tế và Thanh tra Sở Y tế.

## **Chương IV**

### **THẺ CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ**

#### **Điều 11. Thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế xác định tư cách pháp lý để công chức thanh tra chuyên ngành y tế sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế phải ghi rõ tên Tổng cục hoặc Cục thuộc Bộ Y tế; Chi cục thuộc Sở Y tế quản lý và sử dụng công chức; ảnh, họ và tên, chức danh công việc của công chức; mã số thẻ; tên cơ quan và người có thẩm quyền cấp thẻ.

3. Thanh tra Bộ Y tế có trách nhiệm cung cấp phôi thẻ; Thanh tra Sở Y tế, Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế, Chi cục thuộc Sở Y tế có trách nhiệm quản lý phôi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế.

#### **Điều 12. Mẫu thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

Thẻ hình chữ nhật rộng 60 mm, dài 90 mm gồm 2 mặt, chất liệu giấy cứng được ép plastic (hoặc chất liệu nhựa cứng. Mặt trước màu xanh đậm in hình lô gô của Thanh tra y tế, phía trên có dòng chữ Bộ Y tế hoặc Sở Y tế tinh/thành phố in hoa, màu đỏ, đậm cỡ chữ 11, phía dưới có dòng chữ thẻ công chức thanh tra chuyên ngành in hoa, màu đỏ, đậm cỡ chữ 12; mặt sau nền màu trắng ngà, có in hình lô gô Thanh tra y tế chìm ở phần trung tâm của thẻ, chữ ghi trên thẻ kiểu Times New Roman (phông chữ Unicode, theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001). Mẫu thẻ thanh tra chuyên ngành y tế

theo quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này. Trên mặt sau của thẻ được ghi thông tin sau đây:

1. Quốc hiệu gồm 02 dòng: “**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**” ở hàng thứ nhất, cỡ chữ 7, đậm, in hoa và “**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**” ở hàng thứ hai cỡ chữ 8, đậm, in thường, màu đen.

2. Tên **THẺ CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ** (ghi ở hàng thứ ba): chữ in hoa, cỡ chữ 10, đậm, màu đỏ.

3. Số thẻ (ghi ở hàng thứ tư) được quy định chữ cái đầu tiên in hoa, số là mã của Bộ Y tế hoặc Sở Y tế, tiếp theo là số thứ tự của công chức thanh tra chuyên ngành y tế được cấp thẻ, cỡ chữ 8, màu đen.

4. Họ, tên của công chức thanh tra chuyên ngành y tế (ghi ở hàng thứ năm): chữ in thường, cỡ chữ 9, màu đen, đậm, chữ cái đầu được viết hoa.

5. Chức danh hoặc ngạch được bổ nhiệm của công chức thanh tra chuyên ngành y tế (ghi ở hàng thứ 6): chữ in thường, cỡ chữ 9, màu đen.

6. Tên cơ quan quản lý, sử dụng công chức thanh tra chuyên ngành y tế (ghi ở hàng thứ 7): chữ in hoa, cỡ chữ 9, đậm, màu đen.

7. Địa điểm và ngày tháng năm cấp thẻ (ghi ở hàng thứ 8): chữ in thường, nghiêng, cỡ chữ 8, màu đen.

8. Chức danh của người cấp thẻ (ghi ở hàng thứ 9): chữ in hoa, cỡ chữ 7, đậm, màu đen.

9. Họ và tên của người cấp thẻ (ghi ở hàng thứ 10): chữ in thường, chữ cái đầu viết hoa, cỡ chữ 8, đậm, màu đen.

10. Ảnh màu cỡ 02 x 03 cm của người được cấp thẻ ở vị trí phía dưới bên trái thẻ.

11. Biểu tượng Thanh tra y tế in màu theo quy định ở vị trí phía trên bên trái thẻ.

### **Điều 13. Trách nhiệm trong việc cấp phát, quản lý, sử dụng thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Thanh tra Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Là đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Y tế cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế cho Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế;

b) Quản lý phôi thẻ, quản lý hồ sơ cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế; mở sổ theo dõi việc cấp mới, cấp lại, đổi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế;



c) Tiếp nhận thẻ bị thu hồi, cắt góc thẻ bị thu hồi, thẻ bị hỏng không còn giá trị sử dụng. Thẻ bị hỏng hoặc đã cắt góc phải được lưu vào hồ sơ cấp thẻ;

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc cấp, phát, sử dụng, quản lý, thu hồi thẻ.

2. Thanh tra Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Là đầu mối giúp Giám đốc Sở Y tế cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế cho các Chi cục thuộc Sở Y tế;

b) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại các điểm b, c và d Khoản 1 Điều này.

3. Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế, Chi cục thuộc Sở Y tế có trách nhiệm:

a) Trực tiếp quản lý thẻ của công chức thanh tra chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan mình;

b) Đề nghị cấp mới, cấp lại, đổi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế theo quy định;

c) Thu hồi, nộp về Bộ Y tế hoặc Sở Y tế (thông qua Thanh tra Bộ Y tế, Thanh tra Sở Y tế) khi thẻ của công chức thanh tra chuyên ngành y tế bị hỏng; khi công chức chuyển công tác, nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần hoặc không còn được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế.

4. Công chức thanh tra chuyên ngành y tế:

a) Được Bộ trưởng Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra;

b) Xuất trình thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

c) Bảo quản, sử dụng thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế.

d) Nếu bị mất thẻ phải báo cáo ngay với thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về y tế.

**Điều 14. Hồ sơ, thủ tục cấp mới, cấp lại, đổi và thu hồi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế**

1. Các hình thức cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế gồm:

a) Cấp mới thẻ: Khi công chức được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế;

b) **Cấp lại thẻ:** Trong trường hợp thẻ bị mất và có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc có sơ xuất trong quá trình cấp phát thẻ;

c) **Đổi thẻ:** Trong trường hợp thẻ bị hỏng, thay đổi số thẻ, thay đổi tên cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hoặc khi có quy định mới về mẫu thẻ;

d) **Thu hồi thẻ:** Trong trường hợp công chức từ trần, nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển công tác hoặc không còn được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế.

## 2. Hồ sơ đề nghị cấp thẻ:

### a) Hồ sơ cấp mới thẻ gồm:

- Quyết định của cấp có thẩm quyền phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế (bản sao y bản chính);

- Công văn đề nghị của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

- 02 ảnh cỡ 2cmx3cm mới chụp không quá 01 năm phong màu trắng, mặt nhìn thẳng của công chức đề nghị được cấp thẻ có ghi rõ họ tên, đơn vị phía sau ảnh và trên bì thư đựng ảnh.

### b) Hồ sơ đổi thẻ gồm:

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này và kèm theo thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế được cấp lần trước để cắt góc hủy.

### c) Hồ sơ cấp lại thẻ gồm:

Theo quy định tại Điểm a, Khoản 2 Điều này và kèm theo đơn đề nghị cấp lại thẻ của công chức thanh tra chuyên ngành y tế, giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp mất thẻ.

### d) Hồ sơ thu hồi thẻ gồm:

- Công văn của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đề nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi thẻ;

- Văn bản chứng minh việc công chức không còn được phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế, nghỉ việc, từ trần, nghỉ hưu hoặc chuyển công tác kèm theo thẻ phải thu hồi.

## 3. Trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ:

a) Thanh tra Bộ Y tế: Thẩm tra hồ sơ do Tổng cục và các Cục thuộc Bộ Y tế đề nghị cấp mới, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ công chức thanh tra chuyên

ngành y tế khi hồ sơ nhận được đầy đủ và hợp lệ, trình Bộ trưởng Bộ Y tế ký, ban hành;

b) Thanh tra Sở Y tế: Thẩm tra hồ sơ do các Chi cục thuộc Sở Y tế đề nghị cấp mới, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế khi hồ sơ nhận được đầy đủ và hợp lệ, trình Giám đốc Sở Y tế ký, ban hành;

c) Tổng cục, các Cục thuộc Bộ Y tế và các Chi cục thuộc Sở Y tế có nhiệm vụ:

- Lập danh sách công chức được người có thẩm quyền quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành y tế đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế cấp mới, cấp lại, đổi, thu hồi thẻ công chức thanh tra chuyên ngành y tế gửi Thanh tra Bộ Y tế hoặc Thanh tra Sở Y tế;

- Hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2015.

#### **Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp**

Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

#### **Điều 17. Trách nhiệm thi hành**

1. Chánh Thanh tra Bộ Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế, Chánh Thanh tra Sở Y tế, Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các công chức thanh tra chuyên ngành y tế và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Hằng năm, căn cứ tiêu chuẩn công chức thanh tra chuyên ngành y tế, Tổng cục trưởng, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế tổng hợp danh sách công chức thanh tra chuyên ngành y tế và báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế, Chánh Thanh tra Bộ Y tế; Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở Y tế tổng hợp danh sách công chức thanh tra chuyên ngành y tế và báo cáo Giám đốc Sở Y tế, Chánh Thanh tra Sở Y tế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành y tế phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Thanh tra Bộ) để xem xét, giải quyết.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (Phòng Công báo;  
Công thông tin điện tử Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL, Cục KSTTHC);
- Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng Bộ Y tế (để chỉ đạo thực hiện);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Chi cục Vệ sinh An toàn thực phẩm tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, PC(02), TTrB (5).

KT. BỘ TRƯỞNG   
THỦ TRƯỞNG   
Nguyễn Việt Tiên

# TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Phụ lục I

## PHÙ HIỆU THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ



Phù hiệu gắn trên mũ kêpi



Phù hiệu gắn tiết ve áo



Tiết gắn ve áo



Tiết gắn vai áo

# TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Phụ lục II

## CẤP HIỆU THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

### 1. CẤP HIỆU LÃNH ĐẠO CỤC, TỔNG CỤC THUỘC BỘ



Công chức loại C



Công chức loại B



Công chức loại A

### 2. CẤP HIỆU LÃNH ĐẠO CHI CỤC THUỘC SỞ Y TẾ, LÃNH ĐẠO PHÒNG THUỘC CỤC, LÃNH ĐẠO VỤ THUỘC TỔNG CỤC



Công chức loại C



Công chức loại B



Công chức loại A

### 3. CẤP HIỆU CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH THUỘC CỤC, TỔNG CỤC, LÃNH ĐẠO PHÒNG THUỘC CHI CỤC



Công chức loại C



Công chức loại B



Công chức loại A

### 4. CẤP HIỆU CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH THUỘC CHI CỤC



Chuyên viên

# TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Phụ lục III

## BIÊN HIỆU VÀ MŨ KÉPI THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ



Biên hiệu Thanh tra chuyên ngành y tế



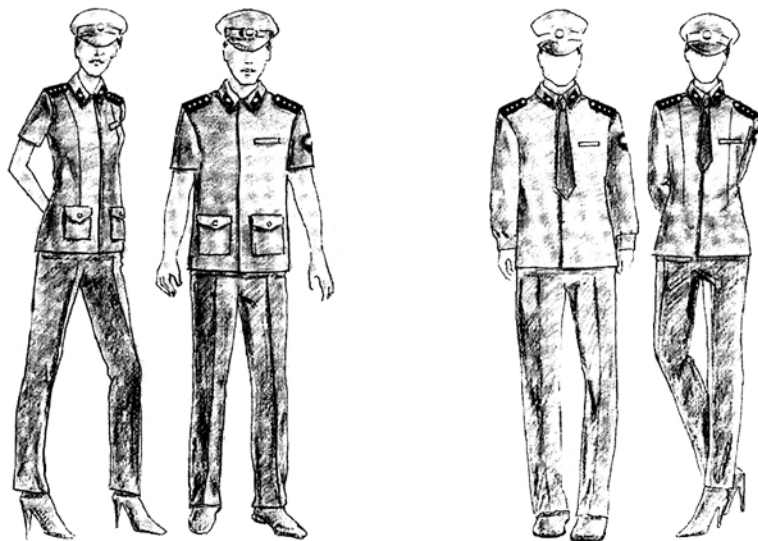
Mũ képi

## TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Phụ lục IV

### TRANG PHỤC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ



Quần áo Xuân - Hè

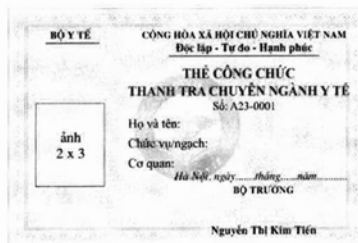
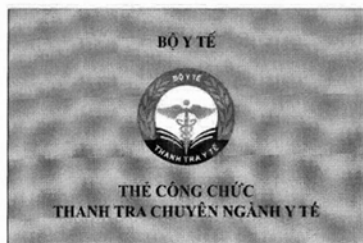
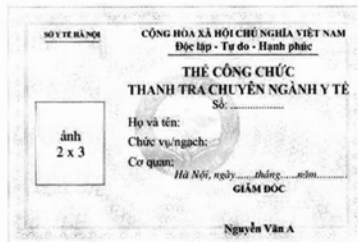
Quần áo Thu - Đông



# THẺ CÔNG CHỨC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Phụ lục V

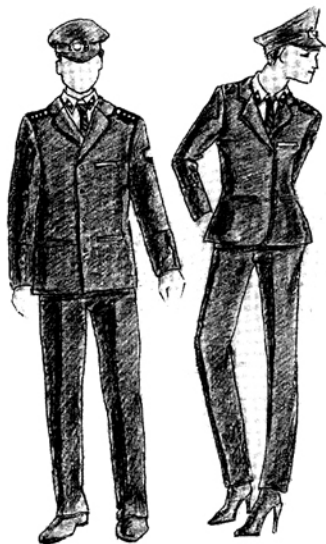


# TRANG PHỤC CÔNG CHỨC THANH TRÁ CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

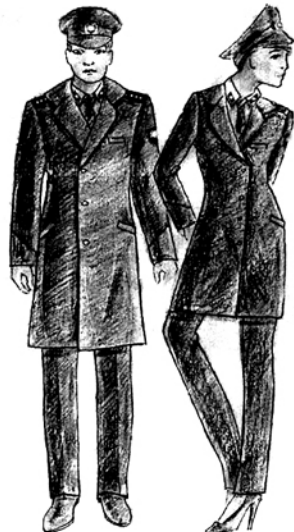
(Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BYT ngày 12/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Phụ lục IV

## TRANG PHỤC THANH TRÁ CHUYÊN NGÀNH Y TẾ



Quần áo Thu - Đông



Áo khoác da mùa Đông